

Bản án số: 54/2018/HSST.
Ngày 28/6/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI - TỈNH LÀO CAI

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thúy Hằng
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Vũ Thị Hòa
Ông Hoàng Văn Ngân

- Thư ký phiên toà: Bà Mai Thị Thu Trang – Thư ký Toà án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai tham gia phiên toà:
Ông Nguyễn Thế Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 6 năm 2018, tại Nhà văn hóa phường Bắc Cường, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai, tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 55/2018/HSST ngày 07/6/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 51/2018/QĐXXST- HS ngày 14 tháng 6 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Vũ Văn Đ**; tên gọi khác: không; giới tính: Nam.

Sinh ngày: 26/01/1980 tại huyện G , tỉnh Nam Định.

Nơi cư trú: Thôn L xã T , huyện B , tỉnh Lào Cai.

Nơi ở: Thôn L xã Đ, thành phố L , tỉnh Lào Cai.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 08/12; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Văn Đ (đã chết) và bà Vũ Thị A , sinh năm 1953; có vợ Đinh Thị V , sinh năm 1980 (đã ly hôn) và con Vũ Yến V , sinh năm 2013; tiền án: không; tiền sự: có 01 tiền sự tại Quyết định số 99/2015/QĐ-TA ngày 14/8/2015 của Tòa án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện với thời hạn 12 tháng kể từ ngày 15/7/2015, ngày 13/07/2016 bị cáo chấp hành xong.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/4/2018. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Lào Cai - Có mặt.

* Người chứng kiến: Anh Phạm Văn T ;
Địa chỉ: Tổ 05, phường P , thành phố L , tỉnh Lào Cai- vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 15 giờ ngày 24/4/2018, Tổ công tác thuộc Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Lào Cai làm nhiệm vụ tại khu vực tổ 5, phường P , thành phố L , phát hiện bị cáo Vũ Văn Đ đang ngồi trên xe mô tô biển kiểm soát 24P5- 6612 trước cổng Công viên Hồ Chí Minh có biểu hiện nghi vấn phạm tội về ma túy. Tổ công tác đã kiểm tra, bị cáo khai nhận đang trên đường đi bán ma túy cho các đối tượng nghiện. Tổ công tác đã đưa bị cáo Vũ Văn Đ vào phòng bảo vệ Công viên Hồ Chí Minh tiến hành kiểm tra trước sự chứng kiến của anh Phạm Văn T . Quá trình kiểm tra bị cáo tự giác lấy từ túi quần dài bên trái đang mặc ra 07 (bảy) gói nhỏ được gói bằng giấy bạc màu trắng, bên trong là chất bột khô màu trắng, tiếp tục kiểm tra bên trong mũ bảo hiểm bị cáo Vũ Văn Đ đang đội trên đầu có 02 (hai) túi nhỏ nylon bên trong có các cục khô màu trắng, bị cáo khai nhận tất cả đều là Hêrôin. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong vật chứng theo quy định. Ngoài ra, còn tạm giữ của bị cáo 01 chứng minh thư nhân dân mang tên Vũ Văn Đ, 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO đã qua sử dụng, kèm theo 02 sim, 01 xe mô tô hiệu Yamaha biển kiểm soát 24P5-6612 và 01 mũ bảo hiểm. Cùng ngày 24/4/2018 tiến hành khám xét nơi ở của bị cáo Vũ Văn Đ tại thôn L , xã Đ , thành phố L i: thu giữ trên nền nhà 01 lọ nhựa màu trắng có nắp đậy, bên trong có chứa 08(tám) túi nylon màu trắng, bên trong mỗi túi có chứa các hạt tinh thể màu trắng.

Ngày 24/4/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lào Cai đã ra quyết định trưng cầu giám định ma túy và gửi số vật chứng đã thu giữ của bị cáo Vũ Văn Đ đến Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai. Tại biên bản mở niêm phong, trích mẫu, tái niêm phong và giao nhận đối tượng giám định lập ngày 24/4/2018 xác định niêm phong còn nguyên vẹn, đúng quy định. Tổng khối lượng của số chất bột khô, màu trắng thu giữ của bị cáo có ký hiệu: Bì 1 là 7,02 (*bảy phẩy không hai*) gam; 08 túi nylon màu trắng bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng ký hiệu: Bì 2 là 1,54 (*một phẩy năm mươi tư*) gam. Tiến hành trích mẫu ở Bì 1: 0,42 (*không phẩy bốn mươi hai*) gam từ 7,02 gam; bì 2: 0,34 (*không phẩy ba mươi tư*) gam từ 1,54 gam để tiến hành giám định. Còn lại Bì 1 là 6,60 (*sáu phẩy sáu mươi*) gam chất bột khô màu trắng; bì 2 là 1,20 (*một phẩy hai mươi*) gam hạt tinh thể màu trắng

cùng toàn bộ niêm phong giấy gói cũ được tái niêm phong, hoàn trả cơ quan trung cầu.

Tại kết luận giám định số 86/GĐMT, ngày 26/4/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận:

Bì 1: 7,02 (Bảy phẩy không hai) gam chất bột khô màu trắng gửi giám định là loại chất ma túy Heroine (Hêrôin);

Bì 2: 1,54 (Một phẩy năm mươi tư) gam hạt tinh thể màu trắng là loại chất ma túy Methamphetamine.

Heroine thuộc Danh mục I, số thứ tự 20 và Methamphetamine thuộc Danh mục II, số thứ tự 67 Nghị định số 82/2013/NĐ-CP, ngày 19/7/2013 của Chính phủ về danh mục các chất ma túy và tiền chất.

Đối với người nam giới đã bán ma túy cho bị cáo tên Quê hay Quế có gọi điện thoại vào số máy của bị cáo để trao đổi bán ma túy. Bị cáo không nhớ số điện thoại của người đàn ông đó và Cơ quan điều tra không thu giữ được chiếc điện thoại của bị cáo dùng giao dịch với người đàn ông Quê hay Quế bán ma túy cho bị cáo, nên không có cơ sở xử lý trong vụ án này là phù hợp.

Cáo trạng số 48/CT- VKSTPLC ngày 31/5/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai đã truy tố bị cáo Vũ Văn Đ về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo điểm p Khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Bị cáo Vũ Văn Đ có hành vi mua hai chất ma túy có tổng khối lượng(trọng lượng) là 8,56 (*tám phẩy năm mươi sáu*) gam, trong đó có 7,02 (*bảy phẩy không hai*) gam Hêrôin và 1,54 (*một phẩy năm mươi tư*) gam Methamphetamine, với số tiền 6.700.000 đ(*sáu triệu bảy trăm ngàn đồng*) mục đích để bán lại kiếm lời thì bị phát hiện và bắt quả tang. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp lời khai người chứng kiến, kết luận giám định về ma túy và các tài liệu khác có trong hồ sơ, hành vi của bị cáo đã có đủ yếu tố cấu thành tội mua bán trái phép chất ma túy. Do đó Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với Vũ Văn Đ về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Khoản điểm p Khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Vũ Văn Đ từ 08(tám) năm 06(sáu) tháng đến 09(chín) năm tù. Phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo số tiền từ 5.000.000VND đến 6.000.000VND.

Về vật chứng của vụ án: Áp dụng a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự ; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015: Tịch thu tiêu hủy 6,60(*sáu phẩy sáu mươi*) gam Heroine(Hêrôin) và 1,20 (*một phẩy hai mươi*) gam Methamphetamine còn lại được tái niêm phong và 01 mũ bảo hiểm tối màu trên mũ có chữ NIKE.

Tịch thu 01(một) xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA,biển kiểm soát 24 P5- 6612 đã qua sử dụng của bị cáo để sung quỹ nhà nước.

Tạm giữ của bị cáo 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO đã cũ, màn hình bị vỡ có số IMEI 1: 863898034831415; IMEI 2: 863898034831407 để đảm bảo công tác thi hành án.

Trả lại cho bị cáo 01(một) chứng minh thư nhân dân mang tên Vũ Văn Đ. và 02 thẻ sim số 0912410857 và 0963101573. Ngoài ra, còn đề nghị tuyên án phí và quyền kháng cáo cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nhất trí với ý kiến luận tội của đại diện Viện kiểm sát và không có ý kiến tranh luận gì.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức hành vi của bị cáo là sai trái, vi phạm pháp luật, nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai, Điều tra viên, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, biên bản niêm phong vật chứng, sơ đồ vị trí bắt quả tang, kết luận giám định về ma túy của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều thực hiện hợp pháp.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận do bản thân không có việc làm, vì muốn có tiền tiêu xài, bị cáo đã có hành vi mua bán ma túy cho người khác, mục đích để bán kiếm lời, nên khoảng 10 giờ ngày 23/4/2018 bị cáo điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha biển kiểm soát 24P5- 6612 từ phòng thuê trọ tại thôn L, xã Đ, thành phố L, khi đến khu vực xã Q, huyện B thì gặp một người nam giới tên là "Quê" hay "Quế" mà bị cáo quen biết trước đó nhưng không nhớ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể. Bị cáo dừng xe nói chuyện, thỏa thuận với người nam giới để mua 2 chỉ ma túy (Hêrôn) với giá 5.900.000 đồng. Sau khi thỏa thuận xong, người nam giới hẹn bị cáo đến 10 giờ ngày 24/4/2018 gặp nhau tại cầu xã Q, huyện B để giao ma túy, hai bên cho nhau số điện thoại rồi bị cáo tiếp tục đi chơi. Khoảng 9 giờ ngày 24/4/2018 người nam giới trên gọi điện thoại cho bị cáo bảo

vào lấy ma túy và hỏi bị cáo có mua ma túy đá không, bị cáo trả lời "Có". Đến khoảng 10 giờ cùng ngày bị cáo điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha biển kiểm soát 24P5- 6612 từ phòng thuê trọ tại thôn L , xã Đ , thành phố L vào khu vực xã Q , huyện B gặp người nam giới đã hẹn mua ma túy hôm trước, khi gặp bị cáo đưa cho người nam giới 5.900.000đ(năm triệu chín trăm ngàn đồng) để mua Hêrôin và 800.000đ(tám trăm ngàn đồng) để mua ma túy đá. Sau khi nhận tiền, người nam giới đã đưa cho bị cáo 01 túi nilon bên trong đựng Hêrôin và 01 túi nilon bên trong đựng ma túy đá. Bị cáo cho 2 gói ma túy trên vào túi quần dài bên phải đang mặc rồi điều khiển xe mô tô về nơi ở chia gói ma túy đá ra làm 08(tám) gói nhỏ đựng trong túi nilon màu trắng, sau đó cho vào 01 lọ nhựa rồi để trên nền nhà nơi thuê trọ. Đến khoảng 12 giờ bị cáo tiếp tục điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 24P5- 6612 từ phòng thuê trọ đem theo túi Hêrôin vào trong nhà vệ sinh của Khu công nghiệp thương mại Kim Thành, đóng cửa lại rồi đem túi Hêrôin ra dùng lưỡi dao cạo râu chia ra 07(bảy) gói nhỏ đựng vào gói giấy bạc màu trắng, cho vào túi Nilon để vào túi quần dài bên trái rồi chia số Hêrôin còn lại vào 02(hai) túi nilon màu trắng, cài vào trong chiếc mũ bảo hiểm đội trên đầu rồi ra ghé kê trong trụ sở khu Thương mại Kim Thành ngủ. Đến khoảng 15 giờ 10 phút cùng ngày, bị cáo điều khiển xe mô tô đi đến Cổng công viên Hồ Chí Minh thuộc tổ 5, phường Phố Mới, thành phố Lào Cai để tìm người bán ma túy thì bị bắt quả tang thu giữ tang vật.

Lời khai của bị cáo Vũ Văn Đ tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận ngày 24/4/2018 bị cáo đã có hành vi mua bán 8,56(tám phẩy năm mươi sáu) gam, trong đó có có 7,02 (*bảy phẩy không hai*) gam Hêrôin và 1,54 (*một phẩy năm mươi tư*) gam Methamphetamine với mục đích bán cho con nghiện để kiếm lời. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm p Khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự 2015.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ, hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an, làm gia tăng tệ nạn về ma túy trên địa bàn thành phố Lào Cai. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có sức khỏe, có sự hiểu biết xã hội. Bị cáo nhận biết rõ Heroine và Methamphetamine là chất ma túy mà Nhà nước nghiêm cấm sử dụng nhưng vì hám lời và muốn có tiền tiêu xài cho bản thân, bị cáo đã không có ý thức chấp hành pháp luật nên đã thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo có nhân thân xấu tại quyết định số 99/2015/QĐ-TA ngày 14/8/2015 của Tòa án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện với thời hạn 12 tháng kể từ ngày 15/7/2015, ngày 13/07/2016 bị cáo chấp hành xong đến nay chưa được xóa tiền sự. Vì vậy, đối với bị cáo Vũ Văn Đ cần phải có một mức án nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo, cần áp dụng hình phạt tù, cách

ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để tiếp tục cải tạo, giáo dục riêng đối với bị cáo, đồng thời góp phần phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hội đồng xét xử xét thấy, sau khi phạm tội. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thật thà khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Do đó, cần cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là phù hợp với quy định của pháp luật.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo thực hiện hành vi mua bán ma túy với mục đích để bán kiếm lời. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo với mức phạt là 5.000.000đ (*năm triệu đồng*) để nộp vào ngân sách nhà nước là phù hợp với khoản 5 Điều 251- Bộ luật Hình sự 2015

[6] Về vật chứng , xử lý vật chứng của vụ án: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Lào Cai đã thu giữ của bị cáo: 8,56(*tám phẩy năm mươi sáu*) gam, trong đó có có 7,02 (*bảy phẩy không hai*) gam Hêrôin và 1,54 (*một phẩy năm mươi tư*) gam Methamphetamine; 01 chứng minh thư nhân dân mang tên Vũ Văn Đ số 063067750 do Công an tỉnh Lào Cai cấp ngày 20/9/1999; 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO đã qua sử dụng, màn hình bị vỡ kèm theo 02 thẻ sim số 0912410857 và 0963101573; 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha biển kiểm soát 24P5-6612 và 01 mũ bảo hiểm tối màu trên mũ có chữ NIKE.

Đối với số ma túy thu giữ của bị cáo, cơ quan giám định đã trích mẫu: Bì 1: 0,42 (*không phẩy bốn mươi hai*) gam từ 7,02 gam; bì 2: 0,34(*không phẩy ba mươi tư*) gam từ 1,54 gam để tiến hành giám định. Số vật chứng còn lại: Bì 1 là 6,60 (*sáu phẩy sáu mươi*) gam Heroine(Hêrôin)và 1,20(*một phẩy hai mươi*) gam Methamphetamine được tái niêm phong, hoàn trả cơ quan trung cầu. Đây là các chất ma túy nhà nước cấm lưu hành, cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp với điểm c Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự 2015 và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha biển kiểm soát 24P5- 6612. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã xác định chiếc xe mô tô này là tài sản thuộc quyền sở hữu của bị cáo. Bị cáo đã sử dụng chiếc xe mô tô để làm phương tiện phạm tội, do đó cần tịch thu vào ngân sách nhà nước là phù hợp với điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự 2015 và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015.

Đối với 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO đã qua sử dụng, màn hình bị vỡ, có số IMEI 1: 863898034831415; IMEI 2: 863898034831407 kèm theo 02 thẻ sim 0912410857 và 0963101573; 01(một) chứng minh thư nhân dân mang tên Vũ Văn Đ số 063067750 do Công an tỉnh Lào Cai cấp ngày 20/9/1999 là tài sản của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội, cần trả lại cho bị cáo là phù hợp. Tuy nhiên, bị cáo còn phải thi hành khoản tiền án phí, nên cần tạm giữ 01

(một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO đã qua sử dụng, màn hình bị vỡ, có số IMEI 1:863898034831415; IMEI 2: 863898034831407 để đảm bảo công tác thi hành án.

Đối với 01 mũ bảo hiểm tối màu trên mũ có chữ NIKE là tài sản của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội. Tại phiên tòa bị cáo không đề nghị HĐXX trả lại cho bị cáo. Đây tài sản không có giá trị, cần tịch thu và tiêu hủy là phù hợp điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015.

[7] Về án phí: Căn cứ Điều 135 của Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 quy định về án phí, lệ phí của Tòa án. Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: bị cáo Vũ Văn Đ phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm p Khoản 2 Điều 251; điểm s Khoản 1 Điều 51- Bộ luật Hình sự 2015 phạt bị cáo Vũ Văn Đ 08 (tám) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo 24/4/2018.

Hình phạt bổ sung: Căn cứ Khoản 5 Điều 251- Bộ luật Hình sự 2015 phạt bị cáo 5.000.000đ(*năm triệu đồng*) để nộp vào ngân sách nhà nước.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật. Cơ quan thi hành án ra quyết định thi hành án khoản tiền phạt trên. Nếu bị cáo chưa thi hành xong khoản tiền phạt, thì hàng tháng bị cáo còn phải chịu thêm khoản tiền lãi suất của số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 của Bộ luật Dân sự.

- Xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, c Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự ; điểm a, c Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015:

Tịch thu tiêu hủy 6,60(*sáu phẩy sáu mươi*) gam Heroine(Hêrôin) và 1,20 (*một phẩy hai mươi*) gam Methamphetamine còn lại được tái niêm phong, được đựng trong 01(một) bì thư, trên một mặt của bì thư có ghi: Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu trong vụ Vũ Văn Đ có hành vi phạm tội về ma túy phát hiện thu giữ ngày 24/4/2018 tại tổ 05, phường P , thành phố L , tỉnh Lào Cai và tại thôn L , xã Đ , thành phố L , tỉnh Lào Cai; 01(một) mũ bảo hiểm tối màu trên mũ có chữ NIKE.

Tịch thu của bị cáo Vũ Văn Đ: 01(một) xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, biển kiểm soát 24 P5- 6612 để nộp vào ngân sách nhà nước.

Tạm giữ của bị cáo 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO đã cũ, màn hình bị vỡ có số IMEI 1: 863898034831415; IMEI 2: 863898034831407 để đảm bảo công tác thi hành án về khoản tiền án phí.

Trả lại cho bị cáo 01(một) chứng minh thư nhân dân mang tên Vũ Văn Đ số 063067750 do Công an tỉnh Lào Cai cấp ngày 20/9/1999 và 02(hai) thẻ sim số 0912410857 và 0963101573.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 08 tháng 6 năm 2018 của Công an thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai).

- Về án phí: Áp dụng điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải chịu 200.000VNĐ (*hai trăm ngàn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, được thi hành theo qui định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, điều 7,7a và điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

- Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSNDTP (2);
- THA dân sự;
- PV 27;
- CATP LC;
- Trại tạm giam;
- Bị cáo;
- Sở tư pháp tỉnh Lào Cai.
- Lưu HSTHA;
- Lưu HS – TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ
(Đã ký)**

Nguyễn Thị Thúy Hằng

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thị Thúy Hằng

Nguyễn Thị Thúy Hằng

